

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHƠN THÀNH
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 05/2019/HSST

Ngày: 24 - 01- 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƠN THÀNH, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thúy Hằng

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Nguyễn Việt Thành
2. Ông Phạm Xuân Đỉnh

-Thư ký phiên toà: Bà Vũ Thị Vi – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Đức Sách – Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 01 năm 2019 tại Toà án nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 98/2018/HSST ngày 12 tháng 12 năm 2018, Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 04/2019/HSST-QĐ ngày 11/01/2019 đối với bị cáo:

HUỲNH THANH N, sinh năm 1983 tại Bình Dương; Tên gọi khác: không. Nơi cư trú: tổ 3, ấp T, xã A, huyện H, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; con ông Huỳnh Văn S và bà Bùi Thị L; vợ Hoàng Thị T (đã ly hôn) và có 01 người con sinh năm 2004; tiền án: không; tiền sự: không; nhân thân: Ngày 09/3/2005 bị Tòa án nhân dân huyện Bình Long, Bình Phước xử phạt 08 tháng tù cho hưởng án treo về tội “ Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”; Ngày 14/6/2011 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Ninh, Bình Phước xử phạt 14 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”; Ngày 02/12/2014 bị Tòa án nhân dân huyện Dầu Tiếng, Bình Dương xử phạt 15 tháng tù về tội “ Trộm cắp tài sản”, đều đã được xóa án tích. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 08/10/2018 đến nay. Bị cáo có mặt.

Bị hại: Trần Thị Tsinh năm 1991; Nơi cư trú: ấp Hòa Vinh 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Huỳnh Thanh N là đối tượng từng nhiều lần bị kết án về hành vi chiếm đoạt tài sản. Sau khi chấp hành án xong N không về địa phương sinh sống mà sống lang thang tại khu vực thị trấn Lai Uyên, Bàu Bàng, Bình Dương.

Khoảng 20 giờ ngày 06/10/2018 N được người anh rể tên Viên Thế Phong, sinh năm 1989; HKTT: tổ 4, khu phố Bàu Hốt, Lai Uyên, Bàu Bàng, Bình Dương chở đến quán “ Hoa Nắng” tại ấp 1, xã Thành Tâm, Chơn Thành, Bình Phước uống cà phê. Đến khoảng 21 giờ cùng ngày anh P có việc cá nhân nên lấy xe mô tô về trước, N đi bộ một mình dọc đường quốc lộ 13 từ quán Hoa Nắng hướng về phòng trọ tại xã Lai Uyên, Bàu Bàng, Bình Dương. Khi đi ngang qua nhà chị Trần Thị T tại ấp Hòa Vinh 1, xã Thành Tâm, Chơn Thành, N nhìn vào thấy chị T cùng chồng là anh Lê Văn H đang ngồi xem tivi trong phòng khách, phía trước nhà chị T dựng 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision biển số 93B1-181.39. Quan sát thấy chị T và anh H không để ý, N nảy sinh ý định lấy trộm xe nên bí mật dắt xe mô tô trên đến vườn ươm cao su của ông Bùi Văn Ninh cất giấu. Sau đó, ông Ninh ở trong nhà nghe tiếng chó sủa nên đi bộ ra, gặp N đứng cạnh xe mô tô nên ông Ninh hỏi N làm gì ở đây thì N nói đi bắt nhái về cho gà ăn, nghĩ là N nói thật nên ông Ninh đi vào nhà không để ý nữa. Sau khi giấu xe N đi bộ đến nhà nghỉ “ Ánh T” gặp anh Đại Quang H hỏi mượn điện thoại. Được anh H đồng ý, N lấy điện thoại gọi cho Viên Thế P và kêu P đến nhà nghỉ “ Ánh T” chở N về phòng trọ của P ngủ. Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 07/10/2018 N nhờ P chở đến khu vực vườn ươm cao su ở xã Thành Tâm, Chơn Thành để bắt chim. Nghe vậy, P sử dụng xe mô tô nhãn hiệu Honda AirBlade biển số 64k1-214.79 của mình chở N đến địa điểm nêu trên, sau đó P quay lại phòng trọ còn N đi tìm tiệm sửa xe mô tô mượn tuốc nơ vít để mở khóa điện xe mô tô chiếm đoạt được của chị T. N tìm nhặt được 01 tuốc nơ vít ở gần một tiệm sửa xe dọc đường quốc lộ 13 nên quay lại chỗ giấu xe mở phá ổ khóa nhưng không được, N tiếp tục dùng tuốc nơ vít này mở mặt nạ xe, đấu nối dây điện nhưng cũng không khởi động được máy. Kiểm tra hộc đựng đồ ở vị trí cổ xe phát hiện 01 đôi bao tay, 01 khẩu trang, 01 chiếc chìa khóa, N lấy vút tại nơi cất giấu xe, sau đó dẫn bộ chiếc xe lấy trộm được đi dọc đường Quốc lộ 13 hướng về thị trấn Chơn Thành. Khi đến khu vực nhà thờ Tân Châu thuộc ấp Thủ Chánh, Thành Tâm, N mượn được điện thoại của người dân gọi điện thoại nhờ P dắt xe. P đồng ý và điều khiển xe mô tô của mình dùng chân đẩy N cùng xe mô tô lấy trộm được về ngã tư Chơn Thành, sau đó rẽ trái về hướng xã Minh Long rồi ghé vào 01 tiệm sửa xe ven đường thuê thợ sửa xe đấu nối dây điện. Khi khởi động nổ máy được, N điều khiển xe mô tô của chị T còn P điều khiển xe mô tô của mình chạy về phòng trọ của P chơi và ngủ lại qua đêm

ở đây. Đến sáng ngày 08/10/2018, sau khi vợ chồng đi làm, N tháo biển số xe mô tô lấy trộm được để tại phòng trọ của P rồi điều khiển xe đi về phòng trọ của mình cách phòng trọ của P khoảng 01km.

Nhận được tin báo của quần chúng nhân dân nghi vấn N đang sử dụng xe mô tô do trộm cắp mà có nên Công an thị trấn Lai Uyên, Bàu Bàng đến phòng trọ của N mời N cùng chiếc xe mô tô về Công an thị trấn Lai Uyên làm rõ. Qua xác minh xác định xe mô tô trên bị mất trộm tại địa bàn huyện Chơn Thành nên Công an thị trấn Lai Uyên thông báo Công an huyện Chơn Thành đến tiếp nhận đối tượng cùng vật chứng. Tại Cơ quan điều tra N đã khai nhận hành vi lấy trộm xe mô tô của chị T như đã nêu trên.

Về vật chứng vụ án: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu trắng, 01 biển số xe mô tô 93B1-181.39, 01 đôi bao tay bằng vải màu đen, 01 khẩu trang bằng vải, sọc karo màu đen, trắng, 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng, 01 chụp nhựa bảo vệ đèn xe mô tô. Đây là những tài sản của chị Trần Thị T. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả lại cho chị T.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị T đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu bồi thường gì thêm.

Bản cáo trạng số 04/Ctr-VKS ngày 12/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo phạm tội thuộc trường H ít nghiêm trọng. Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Huỳnh Thanh N về tội “Trộm cắp tài sản” và áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 50, 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt bị cáo mức án từ 01 năm 06 tháng tù đến 02 năm tù.

Tại phiên tòa: Huỳnh Thanh N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước đã truy tố và không có ý kiến gì khác.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, bị cáo rất hối hận và kính mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo..

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều H pháp.

Người bị hại vắng mặt. Xét thấy sự vắng mặt của người bị hại không trở ngại cho việc xét xử nên căn cứ vào khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng Hình sự, Hội đồng xét xử tiếp tục xét xử vụ án.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù H với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù H với lời khai của người bị hại cũng như phù H với các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng 21 giờ ngày 06/10/2018 tại ấp Hòa Vinh 1, xã Thành Tâm, huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước, Huỳnh Thanh N lợi dụng sơ hở của chị Trần Thị T đã lén lút lấy trộm của chị T 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số 93B1-181.39. Kết luận định giá xác định xe mô tô biển số 93B1-181.39 có giá trị 23.000.000 đồng. Hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã sửa đổi bổ sung năm 2017.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của người khác đồng thời gây mất an ninh trật tự địa phương, vi phạm nghiêm trọng về đạo đức, lối sống. Bị cáo phạm tội với lỗi cố ý trực tiếp. Bị cáo đã đủ tuổi chịu trách nhiệm hình sự; Bị cáo là người có đầy đủ năng lực để nhận thức và điều khiển hành vi của mình. Do đó, Cáo trạng số 98/Ctr-VKS ngày 12/12/2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Bị cáo không pH chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Bị cáo phạm tội thuộc trường H ít nghiêm trọng; Do đó, bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1,2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chơn Thành, tỉnh Bình Phước là có căn cứ, phù H với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm mươi triệu đồng”. Tuy

nhien, xét thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về vật chứng: 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda loại Vision, màu trắng, 01 biển số xe mô tô 93B1-181.39, 01 đôi bao tay bằng vải màu đen, 01 khẩu trang bằng vải, sọc karo màu đen, trắng, 01 chiếc chìa khóa bằng kim loại màu trắng, 01 chụp nhựa bảo vệ đèn xe mô tô. Đây là những tài sản của chị Trần Thị T. Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chơn Thành đã xử lý vật chứng trả lại cho chị T.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo pH chịu theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; 50,38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh N phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

2. Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh N 01 (Một) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 08/10/2018.

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Án phí hình sự sơ thẩm bị cáo pH chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Bị hại được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt H lệ

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước
- VKSND huyện Chơn Thành;
- CCTHADS huyện Chơn Thành;
- CA huyện Chơn Thành;
- UBND nơi cư trú của bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thúy Hằng